

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **116 /2022/HS-PT**

Ngày: 23/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Nguyễn Văn Tuấn**.

Bà **Võ Thị Trâm**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2022/TLST-HS ngày 25/7/2022 đối với bị cáo:

Bị cáo có liên quan đến kháng cáo:

Lê Tấn Đ - sinh ngày 16/7/2003, tại: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; con ông Lê A (1974) và bà Phan Thị H (1975); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

* **Đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo:** Ông **Lê A** (1974), bà **Phan Thị H** (1975); cùng địa chỉ: Tổ 35 Hòn Chồng, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Ông A, bà H có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Huỳnh Văn M** - Công ty Luật TNHH một thành viên I, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án. Luật sư T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/02/2020, Nguyễn Nhật T cùng với Trần Hồng B, Lê Hữu O, Nguyễn Minh R, Phan Văn V, Đỗ Nguyễn Ngọc U và người tên X (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) cùng nhau tập trung tại nhà Trần Hồng B, cả nhóm chuẩn bị nhiều loại hung khí để đi giải quyết mâu thuẫn với nhóm Trần

Bảo K, khi đi thì T cầm 01 cây gỗ, B cầm 02 kiếm tự chế, O cầm 01 tuýp sắt, R cầm 01 cây gỗ. Sau đó cả nhóm đi trên đường Đ thì gặp Đỗ Trọng J nên yêu cầu J dẫn đi tìm nhóm K, J đồng ý và dẫn nhóm T đến đường B, phường Vĩnh O, N rồi J bỏ về trước. Tại thời điểm này, khi nhóm của Nguyễn Nhật T đến thì đã có Nguyễn Duy C cầm dao chờ sẵn cùng với Lê Tấn Đ và Trần Bảo K.

Nguyễn Nhật T cầm cây gỗ ném vào người K nhưng không trúng, K cầm gạch ném T, C cầm dao tự chế chém liên tiếp 3 nhát vào vai phải và đầu của T. K và Đ cùng nhặt ống kim loại và cây gỗ mà nhóm T làm rơi để tiếp tục đánh T. Thấy T bị đánh thì B, R, V cầm hung khí, điều khiển xe mô tô chạy lòng vòng xung quanh đường B, kéo lê kiếm xuống đường nhằm giải vây cho T, sau đó cả nhóm chở T đi bệnh viện cấp cứu.

Ngày 17/02/2020, ông Nguyễn Hữu O (*bố ruột của T*) có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Đến ngày 05/3/2020, ông O, bà Nguyễn Thị Minh N (*bố mẹ ruột của T*) và Nguyễn Nhật T có đơn rút yêu cầu khởi tố, từ chối giám định tử lệ thương tích.

Ngày 03/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiến hành trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Nhật T. Ngày 01/4/2020, Trung tâm pháp y - Sở Y tế Khánh Hòa có Công văn số 96/TTPY trả hồ sơ giám định thương tích của Nguyễn Nhật T với lý do Nguyễn Nhật T không đến để tiến hành giám định.

Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần theo trưng cầu số 196/KLGD ngày 23/11/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nguyên - Bộ Y Tế kết luận: Kết luận về y học: Trước, trong, sau khi xảy ra vụ việc và hiện tại: Đối tượng Lê Tấn Đ bị bệnh động kinh; Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi xảy ra vụ việc (*vào ngày 15/02/2020*) và hiện tại đối tượng Lê Tấn Đ: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2022/HS-ST ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt Lê Tấn Đ 01 năm 06 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 30/5/2022 đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Tấn Đ là ông Lê A, bà Phan Thị H có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Đ được hưởng án treo.

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Duy C nhưng bị cáo không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Đối với Nguyễn Nhật T, Trần Hồng B, Lê Hữu O, Nguyễn Minh R, Đỗ Trọng J, Trần Bảo K: Tại thời điểm xảy ra sự việc các đối tượng này chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên đã bị xử phạt hành chính.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận định: Hành vi của bị cáo Lê Tấn Đ là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương

nên cần xử phạt nghiêm. Xét thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình tranh tụng tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Huỳnh Văn M tranh luận: Không tranh luận về tội danh của bị cáo. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Vì vậy, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định: Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2022/HS-ST ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố N đã xử phạt Lê Tấn Đ 01 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy hành vi của bị cáo Lê Tấn Đ là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là đã có sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, tại cấp phúc thẩm, quá trình tranh tụng không phát sinh tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Đại diện hợp pháp của bị cáo ông Lê A, bà Phan Thị H phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Tấn Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Lê Tấn Đ.**

Tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Lê Tấn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Lê A và bà Phan Thị H phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ giám đốc I;
- TAND TP. N;
- VKSND TP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long